

Bản án số: 390/2020/HS-PT

Ngày: 28- 12- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 354/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Viết Lộc do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Viết L, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Số 26X/X, ấp Hòa B, xã Tân Hòa, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết L1 và bà Thái Thị V1; chưa có vợ, con; tiền án: Chưa; tiền sự: Chưa; tạm giữ: Từ ngày 07-01-2020 đến ngày 16-01-2020; tạm giam: Từ ngày 16- 01- 2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết L:

Luật sư Đỗ Thành Sơn- Văn phòng Luật sư Chí Công thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Cư Trinh, khóm 5, phường 01, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phạm Nguyễn Duy B có kháng cáo, nhưng bị cáo đã rút kháng cáo trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ, ngày 06-01-2020, Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an huyện Lai V kiểm tra hành chính phòng trọ số 16 của nhà trọ Quang V2 thuộc ấp Tân P, xã Phong H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp thì phát hiện Phạm Nguyễn Duy B, Nguyễn Viết L, Nguyễn Ngọc H, Trương Tấn Đ đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra trên người các đối tượng trên và tại phòng trọ số 16 thì phát hiện và thu giữ tang vật, tài sản gồm:

Thu giữ của Phạm Nguyễn Duy B: 01 bịch nylon bên trong có chứa 02 bịch nylon nhỏ được hàn kín lại, bên trong 02 bịch nylon này có chứa tinh thể rắn màu trắng để trên nền gạch trước nhà vệ sinh, được niêm phong ký hiệu là A1 và 01 máy tính bảng, trên thân máy có chữ Ipad, màu trắng, số seri: F4KKFJHYF196.

Thu giữ của Nguyễn Viết L: 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng trên nệm, được niêm phong ký hiệu là A2; tinh thể rắn màu trắng, được để bên trong ngăn đựng của nỏ thủy tinh được niêm phong ký hiệu là A3; tinh thể rắn màu trắng rơi vãi trên nền gạch sát góc nhà vệ sinh, được niêm phong ký hiệu A4; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình thủy tinh có nắp nhựa, trên nắp nhựa có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút màu trắng; 01 điện thoại di động, trên điện thoại có chữ Nokia, số Imei: 353032/06/345169/0, vỏ mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh lá cây.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Nguyễn Viết L và Phạm Nguyễn Duy B thừa nhận: Vào khoảng 16 giờ, ngày 06-01-2020 Nguyễn Viết L đi xe khách (xe ôm) đến Công viên Bình Minh thuộc huyện Bình M, tỉnh Vĩnh L để mua ma túy của người thanh niên không biết họ tên, địa chỉ với giá 400.000 đồng, rồi L về thuê phòng số 15 của nhà trọ Quang V2 để sử dụng ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Phạm Nguyễn Duy B đến thuê phòng số 16 nhà trọ Quang V2 để sử dụng ma túy. Tại đây, L và B gặp, chào nhau rồi ai về phòng nấy. Tiếp theo đó, Nguyễn Ngọc H1 và Trương Tấn Đ là bạn của B vào phòng số 16 để cùng chuẩn bị sử dụng ma túy. Một lúc sau, L qua phòng số 16 nói chuyện chơi với B được khoảng 30 phút, thì L lấy ra 01 bịch ma túy mà L mua trước đó đưa cho B để cùng nhau sử dụng. Trong khi B đang để ma túy vào ngăn đựng của nỏ thủy tinh để chuẩn bị sử dụng, nhưng chưa để xong thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Trong quá trình tạm giam, Phạm Nguyễn Duy B kêu Nguyễn Viết L nhận hết số ma túy trong ngày bị bắt quả tang là của L, để Bình không phạm tội được thả ra ngoài, nếu L không chịu nhận thì B sẽ nhận hết số ma túy trong ngày bị bắt quả tang để L không phạm tội được thả ra ngoài. L chủ động trình báo với Cơ quan điều tra những nội dung mà B đã yêu cầu L thực hiện như vừa nêu trên. Sau đó thì L và B cùng thay đổi lời khai là tất cả ma túy ngày bị bắt quả tang là của Bình, việc L khai nhận có tàng trữ ma túy như các lời khai trước đây là do B nhờ L nhận tàng trữ

ma túy tiếp để B được nhẹ tội.

Tại bản kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 08-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau:

- Tinh thể rắn chứa trong 02 bìch nylon màu trắng hàn kín, để bên trong bìch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu A1 là chất ma túy có tổng khối lượng 0,322 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong bìch nylon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu A2 là chất ma túy có khối lượng 0,113 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong nỏ thủy tinh được niêm phong trong bì thư ký hiệu A3 là chất ma túy có khối lượng 0,048 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong gói giấy kẻ ngang được niêm phong trong bì thư ký hiệu A4 là chất ma túy có khối lượng 0,253 gam, loại Methamphetamine.

- Hoàn trả đối tượng giám định: Mẫu tinh thể rắn trong bì thư ghi ký hiệu A1 còn lại sau giám định có khối lượng 0,209 gam; tinh thể rắn trong bì thư ghi ký hiệu A2 còn lại sau giám định có khối lượng 0,059 gam; tinh thể rắn trong bao thư ghi ký hiệu A4 còn lại sau giám định có khối lượng 0,176 gam; tinh thể rắn trong bì thư ký hiệu A3 đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại Bản án số 41/2020/HS-ST ngày 29- 9- 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn Duy B và Nguyễn Viết L cùng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Duy B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07- 01- 2020.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Nguyễn Duy B 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07- 01- 2020.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Viết L 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02 tháng 10 năm 2020, bị cáo Phạm Nguyễn Duy B có đơn kháng cáo, nhưng đến ngày 19 tháng 11 năm 2020 thì Phạm Nguyễn Duy B có đơn rút kháng cáo.

Ngày 02 tháng 10 năm 2020, bị cáo Nguyễn Viết L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Viết L khai rằng trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo đồ số ma túy bị bắt quả tang là của Phạm Nguyễn Duy B vì nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, bị cáo nghe theo lời xúi giục của B. Nay bị cáo khẳng định khối

lượng ma túy mà bị cáo và B bị Công an bắt quả tang vào khoảng 23 giờ, ngày 06-01- 2020 tại phòng số 16 của nhà trọ Quang V2 thuộc ấp Tân P, xã Phong H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp là ma túy của bị cáo và B, trong đó thì 01 bịch trên nệm có khối lượng 0,113 gam, tinh thể rắn trong nỏ 0,048 gam và số rơi vãi trên nền gạch 0,253 gam theo kết luận giám định là của bị cáo. Bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 29- 9- 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức án 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo là cao, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp xong tiền phạt bổ sung là 5.000.000 đồng, nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Mặc dù trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Viết L không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng qua xem xét các tài liệu, chứng cứ thì hành vi của bị cáo L đủ cơ sở cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Nhận thấy tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, biết hối hận về hành vi vi phạm của bị cáo và bị cáo đã nộp xong số tiền 5.000.000 đồng của hình phạt bổ sung, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và mới phát sinh ở xét xử phúc thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L từ 01 tháng tù đến 03 tháng tù.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết L phát biểu: Do nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế và bị tác động của Phạm Nguyễn Duy B nên ở giai đoạn sơ thẩm bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo L đã nhận thức được sai phạm của mình, thành khẩn khai báo, thừa nhận phạm tội, bị cáo đã nộp xong tiền phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo đã cai nghiện được ma túy, hơn nữa xét thấy hình phạt mà Tòa án sơ thẩm xử bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Viết L không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 16 giờ ngày 06-01-2020, bị cáo Nguyễn Viết L đi xe khách

(xe ôm) đến Công viên Bình M, huyện Bình M1, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy của người thanh niên không biết họ, tên, địa chỉ với giá 400.000 đồng rồi về thuê phòng số 15 của nhà trọ Quang V2 ở ấp Tân P, xã Phong H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp nhằm sử dụng ma túy. Sau đó, L qua phòng số 16 của Nhà trọ để sử dụng ma túy chung với Phạm Nguyễn Duy B, Nguyễn Ngọc H1 và Trương Tấn Đ thì bị bắt quả tang, phần ma túy của bị cáo L có tổng khối lượng là 0,414 gam, loại Methamphetamine.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Viết L thừa nhận số ma túy trên là của bị cáo. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định Bản án sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 29- 9- 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Viết L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L thành khẩn khai báo và trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm thì bị cáo đã nộp phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh khi giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm và được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét thấy các phát biểu của Kiểm sát viên, Luật sư tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết L được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của quyết định Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết L.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Viết L.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 07- 01- 2020).

3. Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Viết L nộp tiền phạt bổ sung là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 29- 9- 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp tại Biên lai thu số 017375 ngày 03- 12- 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung. Việc thi hành án các khoản trên được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Viết L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Lai V;
- CQCSĐT Công an huyện Lai V;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh